TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Công Đạt.
2. Ông Y Mưng Niê.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên toà: Ông Y Mi Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST – HS, ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quang G; Sinh ngày 31/8/1984, tại: tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 9, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Anh N và bà Nguyễn Thị H; Vợ Lê Thị H (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trần Quang G: Ông Hoàng Văn Linh, Văn phòng Luật sư Tín Nghĩa – Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk:

Địa chỉ: Thôn 8A, xã PơngDrang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

- Người làm chứng:

+ Chị Lê Thị Bích V, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

+ Anh: Trần Quốc V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Làng K, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

+ Chị: Khổng Thị Ng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum; vắng mặt.

+ Anh: Phạm Phú Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang G và Lê Thị Bích V có mối quan hệ tình cảm, yêu đương với nhau. Trong qúa trình làm ăn, V có nợ tiền một người tên D (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) và bị D nhiều lần đòi nợ nhưng V không có tiền trả, để có tiền trả nợ cho D nên Vân nói với G tìm mua pháo rồi bán lại lấy tiền trả nợ cho D. Vì đang có tình cảm với V và để có tiền trả nợ cho D nên vào ngày 12/5/2018 G gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976, trọ tại địa chỉ số 65/10 P, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để mua pháo của Th, sau đó Th liên lạc với bà Khổng Thị Ng, sinh năm 1993 trú tại thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum để mua pháo của bà Ng rồi bán lại cho G. Sau khi Th mua được pháo của bà Ng thì do thùng đựng pháo nhiều nên Th không chở pháo về thành phố P, tỉnh Gia Lai giao cho G được, do đó đến sáng ngày 13/5/2018, G và V thuê xe taxi của hãng taxi Tiên Sa (không rõ nhân thân lai lịch của người điều khiển xe taxi cũng như biển kiểm soát xe taxi) đi vào xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum gặp Th để lấy pháo, trên đường đi G có nói với V khi mua pháo sẽ không trả tiền cho ông Th, ngoài ra trên đường đi V còn lấy điện thoại của G nói chuyện với Th về nội dung xin Th giao pháo trước cho V và G còn tiền mua pháo sẽ thanh toán sau. Khi đến nhà của bà Ng thì bà Ng không có ở nhà chỉ gặp Th và ông Phạm Phú Th là chồng của bà Ng, sau đó Th, Th, G và V bốc 04 (bốn) thùng pháo đựng trong thùng carton bỏ lên xe taxi, rồi G và V đi về thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi về đến quán ăn do Th thuê kinh doanh lấy thêm 01 thùng pháo, loại pháo diêm, tổng cộng G và V mua của Thìn 05 thùng pháo. Khi G và V về đến huyện Đ, tỉnh Gia Lai bán 01 thùng pháo diêm cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) nhưng chưa trả tiền. Tiếp đó G và V thuê xe taxi biển số đăng ký 81A-090.00 do anh Trần Quốc V, sinh 1990, trú tại làng K, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai điều khiển chở G và V cùng với 04 thùng pháo lưu thông

trên đường Hồ Chí Minh vào tỉnh Đắk Lắk để bán pháo lấy tiền trả nợ cho D. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi xe taxi của V điều khiển chở G và V đi đến địa phận thuộc xã Pơng Đrang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk thì bị Trạm cảnh sát giao thông huyện Krông Búk chặn xe, kiểm tra và thu giữ 04 thùng pháo đựng trong thùng carton, trong đó: đựng trong 84 khối hình hộp màu vàng có kích thước 8,5cm x 1,5cm, có in chữ nước ngoài, mỗi hộp có nhiều thanh có dạng hình trụ đen dài 3,5cm, đường kính 0,4cm; đựng trong 19 khối hình hộp có kích thước 14cm x 14cm x 12cm, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; đựng trong 28 khối hình hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 12cm có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 81A – 090.00, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING.

Tại biên bản cân khối lượng ngày 14/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã xác định khối lượng như sau: Đựng trong 84 khối hình hộp màu vàng có kích thước 8,5cm x 1,5cm, có in chữ nước ngoài, mỗi hộp có nhiều thanh có dạng hình trụ đen dài 3,5cm, đường kính 0,4cm; tổng trọng lượng 04kg. Đựng trong 19 khối hình hộp có kích thước 14cm x 14cm x 12cm, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; tổng trọng lượng 26kg. Đựng trong 28 khối hình hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 12cm có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; tổng trọng lượng 50kg.

Tại bản kết luận giám định số: 2160/C54B ngày 16/5/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 05 khối hình hộp màu vàng, có kích thước 8,5cm x 1,5cm có in chữ nước ngoài, mỗi hộp có nhiều thanh có dạng hình trụ đen dài 3,5cm, đường kính 0,4cm gửi giám định đều là pháo nổ.

- 01 khối hình hộp, có kích thước 14cm x 14cm x 12cm có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

- 01 khối hình hộp, có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 12cm có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ gồm: Đựng trong 84 khối hình hộp màu vàng có kích thước 8,5cm x 1,5cm, có in chữ nước ngoài, mỗi hộp có nhiều thanh có dạng hình trụ đen dài 3,5cm, đường kính 0,4cm; đựng trong 19 khối hình hộp có kích thước 14cm x 14cm x 12cm, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; đựng trong 28 khối hình hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 12cm có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh; 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 81A – 090.00, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, loại xe ô tô con; 01 Giấy biên nhận thế chấp.

Tại Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Trần Quang G về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quang G phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Quang G từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/6/2022.

Đối với anh Trần Quốc V là người điều khiển xe taxi được bị cáo Trần Quang G và Lê Thị Bích V thuê chở 04 thùng pháo đựng trong thùng carton vào tỉnh Đắk Lắk để bán, nhưng Việt không biết 04 thùng đựng trong thùng carton mà bị cáo G và V thuê chở là pháo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không đề cập xử lý là căn cứ.

Đối với Khổng Thị Ng là người bán pháo cho Nguyễn Văn Th, còn Th bán lại số pháo này cho bị cáo Trần Quang G và Lê Thị Bích V xảy ra tại thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum và tại quán ăn của Th ở thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến nay Th đã bỏ đi khỏi địa phương và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện N, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Lê Thị Bích Vân đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 28/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết và xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Quang G thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát

là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tham gia bào chữa cho bị cáo Trần Quang G trình bày luận cứ bào chữa:

Thứ nhất: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố Trần Quang G về tội " Buôn bán hàng cấm" theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, tôi không có ý kiến.Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo G từ 05 năm đến 06 năm tù là quá cao và nghiêm khắc bởi lẽ:

-Trong vụ án này G là người thực hiện hành với vai trò thứ yếu, đây chỉ là đồng phạm giản đơn và G chỉ đi cùng V chứ G không thực hiện hành vi mua pháo của Th.

- V là người trực tiếp điện thoại liên hệ với Th để mua pháo, mọi giao dịch, giá cả, sau khi mua được pháo của Th, V tự quyết định đi bán nơi nào G cũng không biết.

Thứ 2: Sau khi phạm tội bị cáo G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo G có cha là ông Trần Anh N là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng " Huân chương kháng chiến vẻ vang"

Thứ 3: Trong vụ án này bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt liền kề nhẹ hơn và tuyên phạt mức án thấp nhất, dưới mức án mà Kiểm sát viên đề nghị, để thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo Trần Quang G đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trần Quang G nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và động cơ tư lợi cá nhân nên vào ngày 12/8/2018 bị cáo G có điện thoại cho Nguyễn Văn Th để mua pháo của Th và Th có hẹn G để xem đã, đến ngày 13/5/2018, bị cáo Trần Quang G và Lê Thị Bích V tiếp tục liên hệ với Th và thuê xe của hãng taxi Tiên Sa (không rõ nhân thân lai lịch của người điều khiển xe taxi cũng như biển kiểm soát xe taxi) khi đến tại thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum để mua pháo 04 thùng pháo của Th và khi xe về đến quán ăn của Th tại thành phố P, tỉnh Gia Lai, V và G lấy tiếp 01 thùng pháo nữa, tổng cộng là 05 thùng pháo với số lượng như sau: 84 khối hình hộp màu vàng có kích thước 8,5cm x 1,5cm, có in chữ nước ngoài, mỗi hộp có nhiều thanh có dạng hình trụ đen dài 3,5cm, đường kính 0,4cm, tổng trọng lượng 04kg là pháo nổ; 19 khối hình hộp có kích thước 14cm x 14cm x 12cm, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh, tổng trọng lượng 26kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 28 khối hình hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 12cm, có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống dạng hình trụ dài 12cm, đường kính 2,5cm, có gắn dây dẫn màu xanh, tổng trọng lượng 50kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khi G và V về đến huyện Đ, tỉnh Gia Lai bán 01 thùng pháo diêm cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) rồi sau đó G và V thuê xe taxi của anh Trần Quốc V điều khiển chở 04 thùng pháo đi sang tỉnh Đắk Lắk để bán lấy tiền. Đến khoảng 23 gờ 45 phút cùng ngày, khi xe taxi của V điều khiển chở G và V cùng với 04 thùng pháo đựng trong thùng carton chạy trên đường Hồ Chí Minh đến địa phận thuộc xã Pơng Đrang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk thì bị Trạm Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Búk chặn xe, kiểm tra và thu giữ số pháo nói trên.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: *"Buôn bán hàng cấm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam;

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tặng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, vi phạm pháp luật về hàng cấm được chính phủ quy định, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ hành vi năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và động cơ tư lợi cá nhân nên cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung loại tội phạm này trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có cha là ông Trần Anh N là người "Đã có thành tích phục vụ trong quân đội Nhân dân Việt Nam" được chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo G, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là chưa phù hợp. Bởi lẽ tội Buôn bán hàng cấm là tội xâm phạm về trật tự quản lý kinh tế, có lợi nhuận cao. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt liền kề nhẹ hơn và tuyên phạt mức án thấp nhất, dưới mức án mà Kiểm sát viên đề nghị, xét thấy bị cáo G thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, giữa bị cáo G và V vào ngày 12/8/2018 đã có bàn bạc với nhau. Do đó cần phải xử lý mghiêm mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết, xử lý tại bản án số: 23/2020/HSST, ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, nên tại phiên tòa hôm nay không đề cập giải quyết.

[8] Đối với anh Trần Quốc V là người điều khiển xe taxi được bị cáo Trần Quang G và Lê Thị Bích V thuê chở 04 thùng pháo đựng trong thùng carton vào tỉnh Đắk Lắk để bán, nhưng Việt không biết 04 thùng đựng trong thùng carton mà bị cáo G và V thuê chở là pháo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không đề cập xử lý là căn cứ.

Đối với Khổng Thị Ng là người bán pháo cho Nguyễn Văn Th, còn Th lại bán số pháo này cho bị cáo Trần Quang G và Lê Thị Bích V xảy ra tại thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum và tại quán ăn của Th ở thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến nay Th đã bỏ đi khỏi địa phương và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Lê Thị Bích V đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HSST ngày 28/7/2020.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quang G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 190, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quang G, phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang G: 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết, xử lý xong tại bản án số: 23/2020/HSST, ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, nên tại phiên tòa hôm nay không đề cập giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quang G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thái Văn Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Hải

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Hải